

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh ngày 21/10/1988.

Nơi thường trú: Khu B, xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Trần Ngọc Á, sinh ngày 01/10/1980.

Nơi thường trú: Khu B, xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Q và anh Trần Ngọc Á

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Q và anh Á xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Ngọc M, sinh ngày 30/10/2019. Hiện nay cháu M đang sinh sống cùng chị Q. Nay chị Q và anh Á thoả thuận chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Ngọc M, sinh ngày 30/10/2019 kể từ khi ly hôn đến khi cháu Minh thành N, có thể lao động tự túc được. Anh Á và chị Q thoả thuận anh Á không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Chị Q và anh Á không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Q xin tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Lê Thị Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000929 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. H lại cho chị Lê Thị Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phú Mỹ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang

